

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 231/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 14-03-2019
V/v Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thọ Viên
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai
Ông Nguyễn Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 14/03/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 513/2016/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2016 về vụ việc tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 623/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hồng Mỹ P, sinh năm: 1985

Địa chỉ: số 1525/27/7 đường B, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Chu Dzu Quang M, sinh năm: 1979

Quốc tịch: Canada

Địa chỉ: 82 X, Ontario N0B 1M0, Canada.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trình bày của bà Hồng Mỹ P:

Ngày 27 tháng 12 năm 2012, bà và ông Chu Dzu Quang M đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vào sổ đăng ký kết hôn số 17 quyển số 01 ngày 03 tháng 01 năm 2013. Sau khi kết hôn, bà và ông Chu Dzu Quang M chung sống với nhau một thời gian ngắn tại Việt Nam.

Trong khoảng thời gian chung sống thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm, lối sống hàng ngày. Bà và ông Chu Dzu Quang M đã nhiều lần ngồi nói chuyện để tìm cách hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng vẫn không đạt kết quả. Sau đó, ông Chu Dzu Quang M trở về Canada sinh sống và làm việc.

Từ khi ông Chu Dzu Quang M về Canada, giữa bà và ông Chu Dzu Quang M vẫn thỉnh thoảng còn liên lạc để duy trì tình cảm vợ chồng nhưng mà vẫn không đạt được. Năm 2014 đến nay, giữa bà với ông Chu Dzu Quang M đã không còn liên lạc. Do khoảng cách địa lý, thời gian xa cách kéo dài nên bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ lại không có, mục đích hôn nhân không đạt nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Chu Dzu Quang M ổn định cuộc sống riêng.

Con chung: Không có

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có

Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ được vì ông Chu Dzu Quang M đang cư trú tại Canada.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bà Hồng Mỹ P có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với các đương sự vắng mặt, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà Hồng Mỹ P, cho bà P được ly hôn với ông Chu Dzu Quang M. Con chung, tài sản chung, nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Hồng Mỹ P đang cư trú tại Việt Nam có đơn xin ly hôn với ông Chu Dzu Quang M hiện đang sinh sống tại Canada. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Minh theo quy định tại Điều 28, Điều 37, Điều 40 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Hồng Mỹ P tham gia phiên tòa vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 14/03/2019 nhưng bà P có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ngày 05/03/2018.

Đối với ông Chu Dzu Quang M, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp hợp lệ Thông báo về việc thụ lý, ngày mở phiên họp, phiên hòa giải, phiên tòa xét xử vụ án dân sự sơ thẩm cho ông Chu Dzu Quang M tại địa chỉ: 82 X, Ontario N0B 1M0, Canada.

Tòa án đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp, gửi Văn bản thông báo về việc thụ lý, ngày mở phiên họp, phiên tòa xét xử vụ án dân sự sơ thẩm số 196/UTTPDS-TA30 ngày 14/7/2017. Theo nội dung tại Thông báo nêu trên thì thời gian mở phiên tòa lần 1 vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 18/4/2018, thời gian mở phiên tòa lần 2 vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 18/5/2018. Ngày 27/10/2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Văn bản số 941/CH-BTP của Bộ Tư pháp ngày 30/8/2017 về việc Bộ Tư pháp đã chuyển hồ sơ ủy thác đến Bộ Tổng Chương lý Tòa án bang Ontario, Canada để tổng đạt giấy tờ đối với đương sự Chu Dzu Quang M.

Đã hết thời hạn chuẩn bị xét xử, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không nhận được lời khai, tài liệu, chứng cứ của ông Chu Dzu Quang M; Đến ngày mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ông Chu Dzu Quang M không có mặt, cũng không có văn bản trả lời, không có đơn xin xét xử vắng mặt được cơ quan đại diện ngoại giao của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Canada xác nhận chữ ký hoặc hợp pháp hóa lãnh sự.

Ngày 24/4/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có Công văn số 2095/TATP-TGĐVNCTN gửi Bộ Tư pháp với nội dung đề nghị Bộ Tư pháp thông báo kết quả ủy thác tư pháp đối với ông Chu Dzu Quang M, sinh năm 1979, quốc tịch Canada tại địa chỉ 82 X, Ontario N0B 1M0, Canada.

Ngày 19/6/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Công văn số 1966/BTP-PLQT ngày 14/6/2018 về việc thông báo kết quả của việc ủy thác tư pháp đối với bị đơn ông Chu Dzu Quang M. Theo đó, Bộ Tư pháp nhận được Văn bản ngày 31/5/2018 của Bộ Tổng Chương lý Tòa án bang Ontario, Canada thông báo kết quả thực hiện ủy thác tư pháp theo đề nghị của Quý cơ quan tại Công văn số 196/TTTPDS-TA30 ngày 14/7/2017 đối với đương sự Chu Dzu Quang M. Cơ quan có thẩm quyền của Canada không thực hiện được thủ tục ủy thác tư pháp nêu trên đối với đương sự Chu Dzu Quang M là do không có người nhận tại địa chỉ được yêu cầu.

Ngày 15/8/2018, bà Hồng Mỹ P có đơn tường trình đề nghị Tòa án thực hiện thủ tục đăng thông tin trên cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Canada đối với ông Chu Dzu Quang M hiện đang cư trú tại địa chỉ: 82 X, Ontario N0B 1M0, Canada.

Ngày 05/9/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có công văn số 592/TAND-CV gửi cho Đại sứ quán Việt Nam tại Canada về việc thông báo trên cổng thông tin điện tử đối với ông Chu Dzu Quang M tại địa chỉ 82 X, Ontario N0B 1M0, Canada. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có thông báo số 6994/TA-TB ngày 05/9/2018 về thời gian mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 14/03/2019.

Theo vận đơn bưu chính thì ngày 17/9/2018, Đại sứ quán Việt Nam tại Canada đã nhận được công văn mà Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh gửi đến.

Đến ngày mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không nhận được lời khai, tài liệu, chứng cứ của ông Chu Dzu Quang M và ông Chu Dzu Quang M cũng không có mặt.

Căn cứ Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Khoản 5 Điều 477, điểm c Khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Hồng Mỹ P có đủ căn cứ để xác định:

- Quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Hồng Mỹ P và ông Chu Dzu Quang M ngày 27/12/2012, vào sổ đăng ký kết hôn số 17 quyển số 01 ngày 03 tháng 01 năm 2013 thì quan hệ hôn nhân giữa bà P và ông Chu Dzu Quang M là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà P trình bày, sau khi kết hôn thì bà và ông Chu Dzu Quang M có khoảng thời gian ngắn sống chung với nhau và phát sinh mâu thuẫn. Sau đó ông Chu Dzu Quang M cũng trở về Canada sinh sống và làm việc. Từ khi ông Chu Dzu Quang M trở về Canada đến nay thì giữa bà và ông Chu Dzu Quang M thỉnh thoảng còn liên lạc để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng đến năm 2014 thì không còn liên lạc. Do thời gian xa cách kéo dài, hoàn cảnh mỗi người mỗi nơi nên không có điều kiện gần gũi, chăm sóc nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng bị phai nhạt, hạnh phúc vợ chồng không còn.

Về phía ông Chu Dzu Quang M, Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp cho ông theo đúng thủ tục luật định nhưng ông Chu Dzu Quang M không hồi báo. Điều này cũng chứng tỏ ông Chu Dzu Quang M không quan tâm đến cuộc hôn nhân này nữa. Xét thấy mục đích hôn nhân chỉ có thể đạt được khi vợ chồng thương yêu, quan tâm, chăm sóc nhau, cùng chia sẻ những buồn vui trong cuộc sống. Do đó bà Hồng Mỹ P đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn đối với ông Chu

Dzu Quang M là có căn cứ để chấp nhận để tạo điều kiện cho các bên ổn định cuộc sống riêng sau này.

Con chung: Không có.

Tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

-Về án phí dân sự sơ thẩm bà Hồng Mỹ P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 40, Điều 147, Điều 273, Điều 277, Điều 278, Điều 477 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh Án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Hồng Mỹ P.

Quan hệ hôn nhân: Bà Hồng Mỹ P được ly hôn với ông Chu Dzu Quang M.

Con chung: Không có

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hồng Mỹ P chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) được trừ vào Biên lai thu tạm ứng án phí số 0031551 ngày 18/11/2016 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án xử công khai sơ thẩm, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bà Hồng Mỹ P nhận tổng đạt hợp lệ bản án. Đối với ông Chu Dzu Quang M thời hạn kháng cáo bản án là 01 tháng kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TP.HCM (Sở Tư pháp);
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thọ Viên